

Đề giờ  
cuốn đi

## **ĐỂ GIÓ CUỐN ĐI:**

### **Tình yêu, chiến tranh, sáng tác ca khúc và tôn giáo trong âm nhạc của Trịnh Công Sơn và Bob Dylan**

Bản dịch dịch từ nguyên tác tiếng Anh "Trịnh Công Sơn and Bob Dylan: Essays on War, Love, Songwriting, and Religion" của Tác giả John C. Schafer do The Press at Cal Poly Humboldt xuất bản năm 2023

Bản dịch © Nguyễn Nam, Đào Lê Na, Hoàng Trần Bảo Quyên, Lê Thụy Tường Vi, Phó Đỗ Quyên, 2026

Dẫn nhập © John C. Schafer

Tác phẩm được xuất bản theo thỏa thuận độc quyền giữa Công ty Cổ phần Sách Omega Việt Nam và Nhóm Dịch giả Công ty Cổ phần Sách Omega Việt Nam xuất bản lần đầu tiên, bìa cứng, áo ôm, 2026

Thiết kế và trình bày: Công ty Cổ phần Sách Omega Việt Nam

### **Công ty Cổ phần Sách Omega Việt Nam – thành viên của Alpha Publishing Group.**

CÔNG TY CP SÁCH OMEGA VIỆT NAM (OMEGA PLUS) thành lập tháng 9/2016 với định hướng xuất bản tri thức nền tảng trong lĩnh vực Khoa học Nhân văn, Khoa học Tự nhiên, Chính trị – Xã hội, Triết học, Nghệ thuật... Đến nay, chúng tôi đã xuất bản gần 500 đầu sách thuộc 7 tủ sách, bao gồm: Kinh điển, Sử Việt, Khoa học, Nhân vật Vĩ đại, Nghệ thuật, Tủ sách Đời người, và Tủ sách Y sinh (Medinsights). Thông qua việc xuất bản các ấn phẩm có giá trị, mang hàm lượng tri thức cao, qua các hoạt động nhằm đưa tri thức hữu ích đến cộng đồng; Omega Plus mong muốn đóng góp theo cách riêng vào sự phát triển đang ngày càng mạnh mẽ của xã hội.

Không phần nào thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần Sách Omega Việt Nam và được chủ sở hữu nhượng quyền trong xuất bản phẩm này được phép sao chép, lưu trữ trong hệ thống truy xuất hoặc truyền đi dưới bất kỳ hình thức nào hoặc bằng bất kỳ phương tiện nào gồm điện tử, cơ khí, sao chụp, ghi âm hoặc mọi hình thức và phương tiện khác mà không có sự cho phép trước bằng văn bản của Công ty Cổ phần Sách Omega Việt Nam. Chúng tôi luôn mong muốn nhận được những ý kiến đóng góp của quý vị độc giả để sách ngày càng hoàn thiện hơn.

---

### **Biên mục trên xuất bản phẩm của Thư viện Quốc gia Việt Nam**

Schafer, John C.

Để gió cuốn đi : Tình yêu, chiến tranh, sáng tác ca khúc và tôn giáo trong âm nhạc của Trịnh Công Sơn và Bob Dylan / John C. Schafer ; Dịch: Nguyễn Nam... - H. : Nxb. Hội Nhà văn ; Công ty Sách Omega Việt Nam, 2026. - 868 tr. : tranh màu ; 24 cm

ISBN 978-632-04-0813-9

1. Trịnh Công Sơn, Nhạc sĩ, 1939-2001, Việt Nam

2. Bob Dylan, Nhạc sĩ, 1941-, Mỹ

3. Âm nhạc 4. Nhạc sĩ 5. Sáng tác

780.922 - dc23

HVK0077p-CIP

---

Góp ý về sách, liên hệ về bản thảo và bản dịch: [info@omegaplus.vn](mailto:info@omegaplus.vn)

Liên hệ ebooks, hợp tác xuất bản & truyền thông trên sách: [truyenthong@omegaplus.vn](mailto:truyenthong@omegaplus.vn)

Liên hệ dịch vụ bản quyền, xuất bản, ký gửi và phát hành: [dichvu@omegaplus.vn](mailto:dichvu@omegaplus.vn)

Một dự án biên dịch của Trung tâm Nghiên cứu Việt Nam,  
Đại học Fulbright Việt Nam

# Để gió cuốn đi

Tình yêu, Chiến tranh,  
Sáng tác ca khúc và Tôn giáo trong Âm nhạc của  
Trịnh Công Sơn và Bob Dylan

John C. Schafner

Nguyễn Nam, Đào Lê Na, Hoàng Trần Bảo Quyên,  
Lê Thụy Tường Vi, Phó Đỗ Quyên dịch

## **ĐỘI NGŨ TRIỂN KHAI OMEGA+**

Phụ trách chung: Trần Hoài Phương

Phụ trách xuất bản: Hà Thị Kim Ngân

Điều phối sản xuất: Nguyễn Hương - Dung Vũ

Phụ trách bản quyền: Thiên Hương

Biên tập viên: Dung Vũ

Thiết kế bìa: Hoàng Duy Khánh

Trình bày: Vũ Lê Thư

Thư ký xuất bản: Bùi Huyền

## **ĐƠN VỊ HỢP TÁC TRUYỀN THÔNG**



<https://www.facebook.com/tramdocvn>

website: <http://tramdoc.vn/>

# Mục lục

Lại ngắm đến ta .....	7
Lời tựa.....	19
Lời tri ân.....	21
Dẫn nhập.....	23

## PHẦN I. CHIẾN TRANH VÀ TÌNH YÊU

Chương 1	Phản chiến theo những cách khác nhau .....	58
Chương 2	Trịnh Công Sơn có thực sự trung lập không?.....	69
Chương 3	<i>Kinh Việt Nam và Ta phải thấy mặt trời</i> .....	82
Chương 4	Ngô Kha và Trịnh Công Sơn.....	92
Chương 5	Những câu chuyện tình.....	110
Chương 6	Tình ca và phản tình ca.....	137
Chương 7	Bob Dylan và định kiến giới.....	173
Chương 8	Hình mẫu và tính cách thật: Trịnh Công Sơn .....	190
Chương 9	Hình mẫu và tính cách thật: Bob Dylan .....	231

## PHẦN II. TRUYỀN THỐNG VĂN CHƯƠNG VÀ ÂM NHẠC

Chương 10	Những năm tháng đầu đời và ảnh hưởng của nền giáo dục Pháp đối với Trịnh Công Sơn.....	287
Chương 11	Giáo dục ngoài chính quy của Trịnh Công Sơn ở Huế.....	301
Chương 12	Hình ảnh Kitô giáo trong các bài hát của Trịnh Công Sơn.....	318
Chương 13	Ca dao và dân ca .....	330
Chương 14	Những lời ru của Trịnh Công Sơn .....	346
Chương 15	<i>Truyện Kiều</i> .....	356
Chương 16	Phong trào Thơ Mới I .....	368
Chương 17	Phong trào Thơ Mới II .....	386
Chương 18	Nhạc tiền chiến.....	425
Chương 19	Hiểu về tính mơ hồ trong âm nhạc của Trịnh Công Sơn.....	442

Chương 20	Dylan và truyền thống văn học Anh-Mỹ .....	463
Chương 21	Cội nguồn âm nhạc của Dylan: Các bản thu âm tầng hầm.....	487

### PHẦN III. HAI TRUYỀN THỐNG TÔN GIÁO KHÁC NHAU

Chương 22	Phật giáo ở Việt Nam .....	508
Chương 23	Phật giáo ở Huế .....	530
Chương 24	Phật giáo của Trịnh Công Sơn.....	552
Chương 25	Đề tài Phật giáo trong các ca khúc của Trịnh Công Sơn...	587
Chương 26	Bob Dylan: Từ gốc Do Thái đến người cải đạo theo Kitô giáo .....	635
Chương 27	Nhà tiên tri của tận thế.....	676
Chương 28	Cơn thịnh nộ của Thượng Đế và Quỷ Dữ của Dylan .....	706
Chương 29	Dylan, Do Thái giáo Cứu Thế, và truyền thống Do Thái-Kitô giáo.....	737
Chương 30	Trịnh Công Sơn và Bob Dylan: Một đối thoại Phật giáo – Kitô giáo .....	753
Phụ lục A	Những bài hát trình diễn trong buổi hòa nhạc:.....	778
Phụ lục B	Những sự kiện dẫn đến cuộc chiến Armageddon trong “Kinh Thánh thứ hai” của Dylan, <i>The Late Great Planet Earth</i> .....	781
Phụ lục C	Ba dòng chính của Tin Lành ở Mỹ: Một tóm tắt giản lược .....	786
Phụ lục D	Một tuyển chọn ca khúc Trịnh Công Sơn .....	792
Phụ lục E	“Hồi ức” của Trịnh Công Sơn.....	807
Phụ lục F	“Trò chơi” của Trịnh Công Sơn.....	809
Phụ lục G	Một số bài Thơ Mới .....	812
Phụ lục H	Một số ca khúc tiền chiến.....	825
Phụ lục I	Một số màn trình diễn nhạc Trịnh .....	829
Phụ lục J	Danh mục đối chiếu tên ca khúc và album của Bob Dylan.....	831
Phụ lục K	Trịnh Công Sơn: Chân dung và Hội họa.....	836
	Tài liệu tham khảo .....	853

## Lại ngẫm đến ta

Nhân đọc *Trịnh Công Sơn và Bob Dylan (2023)*  
của John Schafer

TS NGUYỄN NAM

Đại học Fulbright Việt Nam

Cho đến nay, có thể nói *Trịnh Công Sơn & Bob Dylan – Essays on Love, War, Songwriting and Religion (2023)*<sup>1</sup> của John Schafer là chuyên luận so sánh dày dặn và bao quát nhất về hai ca-nhạc sĩ tài hoa Việt – Mỹ cách nhau nửa vòng trái đất. Trước đây, đã có hai chuyên khảo khác, *Trịnh Công Sơn – Bob Dylan: Như Trăng và Nguyệt?* và *Trịnh Công Sơn và Bob Dylan – Một đối chiếu về Tôn giáo, Chiến tranh và Tình yêu* của cùng tác giả, xuất bản ở Việt Nam.<sup>2</sup> Bạn đọc yêu quý Trịnh Công Sơn và quen thuộc với hai chuyên khảo trên hẳn không khỏi có chút băn khoăn khi đứng trước nghiên cứu vừa in của Schafer, rồi tự hỏi: có gì mới lạ ở công trình này? Với khoảng 650 trang in trong nguyên tác tiếng Anh, tập sách mới của Schafer hiển nhiên mang lại cho người đọc một sự phong phú vượt trội về mặt tư liệu, với độ sâu sắc đáng kể hơn trong khảo cứu, nhưng vẫn giữ nguyên phong cách tường thuật trong sáng, gần gũi, tinh tế và trôi chảy. Được sự đồng ý của tác giả, khi đặt

---

1. John Schafer, *Trịnh Công Sơn & Bob Dylan – Essays on Love, War, Songwriting and Religion*, Humboldt State University Press, 2023, <https://digitalcommons.humboldt.edu/monographs/22>.

2. John Schafer. *Trịnh Công Sơn và Bob Dylan: Như Trăng và Nguyệt?*, Cao Huy Thuần giới thiệu, Cao Thị Như Quỳnh dịch, TP Hồ Chí Minh: NXB Trẻ, 2012; và John Schafer, *Trịnh Công Sơn và Bob Dylan: Một đối chiếu về Tôn giáo, Chiến tranh và Tình yêu/Is Trinh Cong Son Vietnam's Bob Dylan?*, Cao Thị Như Quỳnh dịch, Đà Nẵng & TP Hồ Chí Minh: NXB Đà Nẵng & Công ty TNHH Phan Lê & Friends, 2019.

tên sách cho bản dịch tiếng Việt thành *Để gió cuốn đi – Tình yêu, Chiến tranh, Sáng tác Ca khúc và Tôn giáo trong Âm nhạc của Trịnh Công Sơn và Bob Dylan*, nhóm biên dịch đã cố gắng trình hiện sự tương cận giữa hai nghệ sĩ: khi Bob Dylan hào sảng với “Blowing in the Wind” (Thổi bay trong gió), thì Trịnh Công Sơn lại thanh thản, nhẹ nhàng “Để gió cuốn đi”. Dẫu thế, những nét tương tự không thể nào xóa nhòa được những khác biệt căn bản giữa họ. Tất phải nghĩ đến những điểm chung và riêng giữa Dylan và Trịnh khi ta đặt họ bên cạnh nhau, nhưng ở đây sẽ không có chuyện “nguyên bản A” và “phiên bản B” để nói rằng “B là A của một đất nước nào đó”. Theo thuyết “bất nhị” nhà Phật, khó có được một lát cắt tuyệt đối phân đôi chung-riêng, hay tương đồng-khác biệt bởi lẽ đứng hẳn về một bên nào đó để chỉ thấy hoàn toàn là *chung/tương đồng* hay *riêng/khác biệt* là rơi vào cực đoan và lỡ mất việc nhận diện mặt còn lại của câu chuyện.

Trong “Thư gửi độc giả và vài lời cảm ơn” in ở đầu sách *Trịnh Công Sơn – Bob Dylan: Như Trăng và Nguyệt* (2012), Schafer bộc bạch: “Nếu một người Việt, kể cả những người giỏi tiếng Anh hơn tôi giỏi tiếng Việt, tuyên bố rằng anh ta sẽ viết một cuốn sách về Bob Dylan bằng tiếng Anh, tôi sẽ tỏ ra rất hoài nghi. Làm sao một người không thấm nhuần văn hóa Mỹ từ khi lọt lòng có thể hiểu được thiên tài của Bob Dylan? Phản ứng tự nhiên của các bạn về tôi chắc cũng tương tự như vậy: Làm sao một người Mỹ có thể thấu hiểu được Trịnh Công Sơn?”. Dẫu thế, ông khiêm tốn nhưng cũng không kém phân tự tin khẳng định: “Có thể nói tôi đã học được rất nhiều từ nhạc Trịnh. Tôi hy vọng những gì tôi viết về cuộc đời và tài năng của Trịnh Công Sơn là đúng, hay ít nhất, đáng được độc giả để ý”.<sup>1</sup> Cả ba nghiên cứu so sánh về Trịnh Công Sơn và Bob Dylan của Schafer đã không chỉ minh chứng cho lời ông viết, mà còn khiến ta phải suy nghĩ về hiểu biết của mình đối với Trịnh Công Sơn và bối cảnh của đất nước trải hơn 60 năm qua cuộc đời thăng trầm của người nghệ sĩ tài hoa này nói riêng,

---

1. John Schafer (2012), TLĐĐ, tr. 5 và 6.

và xa hơn nữa, với đời sống chính trị, văn hóa, xã hội và tôn giáo ngoài Việt Nam, trên bình diện toàn cầu nói chung.

Như họa lại chuyên khảo của Schafer, đầu tiên, người viết sẽ điếm qua cách tác giả tiếp cận, khảo sát Trịnh Công Sơn và Bob Dylan. Một điều rất rõ là dù tâm điểm nghiên cứu là hai ca-nhạc sĩ Việt-Mỹ, chuyên khảo đã bao quát nhiều lĩnh vực khác trong văn hóa-văn chương Việt, như ca dao, hát ru, *Truyện Kiều*, hay Thơ Mới, ít nhiều liên quan đến Trịnh Công Sơn. Theo hướng này, người viết sẽ xin bàn thêm đôi chút về Lưu Trọng Lư cùng tác phẩm “Tiếng thu” tiêu biểu, từ đó liên hệ trở lại với Trịnh Công Sơn và những sáng tác của ông.

### **TRI NHẬN TƯƠNG ĐỒNG VÀ DỊ BIỆT: NHỮNG CÁCH TIẾP CẬN**

Trịnh Công Sơn và Bob Dylan thường được biết đến qua các ca khúc phản chiến và tình ca của họ. Thế nên, có một cách nói (cũng là cách hiểu) đang ngày càng phổ biến về quan hệ giữa hai nghệ sĩ thiên tài này: Trịnh Công Sơn thường được gọi là “Bob Dylan của Việt Nam”. Phần “Dẫn nhập” (Introduction) của Schafer là lời phê bình đối với việc so sánh mà ông cho là phiến diện, không phản ánh đúng bản chất cũng như sự khác biệt độc đáo giữa Trịnh và Dylan. Với Schafer, việc dán nhãn Trịnh là “Bob Dylan của Việt Nam” dễ dàng mắc vào xu hướng phương Tây thượng đẳng (đối lập với phương Đông hạ đẳng) của Đông phương luận (Orientalism), khiến người phương Tây hiểu sai về tầm quan trọng và vị trí đặc thù của Trịnh trong lịch sử âm nhạc Việt Nam. Thế nên, thay vì dừng lại ở những so sánh bề mặt hời hợt, Schafer đề xuất cách tiếp cận mới với tinh thần tôn trọng và tinh tế hơn để có một cái nhìn toàn diện, công bằng và đúng đắn hơn về vai trò của Trịnh Công Sơn như một nghệ sĩ vừa mang tính toàn cầu, lại vừa gắn bó mật thiết với văn hóa Việt Nam.

Ở phần “Dẫn nhập”, Schafer cũng nói rõ phương pháp nghiên cứu trong chuyên khảo của mình. Đó là: đặt trọng tâm vào việc phân tích ca từ, đưa chúng trở về trong bối cảnh lịch sử-văn hóa mà chúng được viết ra. Ông nhấn mạnh rằng các ca khúc của Trịnh và Dylan

đều chứa đựng tính chất “mở” trong ngữ nghĩa, cho phép người nghe diễn giải theo nhiều cách khác nhau. Theo ông, đấy có thể là nguyên do khiến các tác phẩm của họ tiếp tục lan tỏa ảnh hưởng và được nhiều thế hệ khác nhau hào hứng tiếp nhận.

Xuất phát với ca từ, Schafer chú ý nhận diện và khai thác các yếu tố liên văn bản (intertextuality) – làm rõ quan hệ giữa ca từ của hệ văn bản đang khảo sát với mạng lưới ngôn từ-khái niệm đa dạng của những hệ văn bản khác (ở trường hợp của Trịnh và Dylan, đó là mối liên hệ giữa sáng tác của họ với các nguồn văn bản văn chương, tôn giáo mà chúng phản ánh). Không chỉ dựa trên các nguồn tư liệu sơ cấp (primary sources), Schafer còn tham khảo các nguồn tư liệu thứ cấp (secondary sources), bao gồm cả các bài phỏng vấn hay những công trình viết về Trịnh Công Sơn để hiểu rõ hơn cách người Việt nhìn nhận Trịnh. Theo Schafer, cách tiếp cận này giúp tránh được những xu hướng, định kiến “phương Tây hóa” một nghệ sĩ Việt Nam.

Về mặt cấu trúc, chuyên khảo của Schafer phân thành ba (3) phần chính: “Chiến tranh và Tình yêu” (9 chương), “Những Truyền thống Văn chương và Âm nhạc” (12 chương), và “Hai Truyền thống Tôn giáo khác nhau” (9 chương).

Phần I “Chiến tranh và Tình yêu” tập trung vào các chủ đề về tinh thần phản chiến, cũng như những trải nghiệm tình yêu được thể hiện qua các ca khúc của Trịnh Công Sơn và Bob Dylan. Phần này đặc biệt nhấn mạnh vai trò khác biệt nhưng lại tương tự nhau của Trịnh và Dylan trong bối cảnh xã hội-chính trị của hai quốc gia Việt – Mỹ trong chiến tranh. Khi nói về phản chiến, Schafer phân tích cách hai nghệ sĩ dùng âm nhạc để phản đối chiến tranh trong những bối cảnh chính trị-xã hội khác nhau. Trịnh Công Sơn hướng về cuộc chiến đang diễn ra trên quê hương mình, bày tỏ nỗi buồn sâu sắc khi phải chứng kiến sự tàn phá và mất mát của đất nước. Nhiều ca khúc của ông khóc thương cho người Việt phải chia lìa, ly tán vì chiến cuộc. Khác với Trịnh, Bob Dylan hòa giọng vào phong trào phản chiến và dân quyền ở Hoa Kỳ,

dùng lời ca tiếng hát để chất vấn quyền lực, truyền cảm hứng để yêu cầu thay đổi theo hướng tích cực hơn.

Cũng trong phần này, khi nói về chủ đề tình yêu, Schafer đã phân tích cách tiếp cận tình yêu và các mối quan hệ khác của hai nghệ sĩ, chỉ ra sự giao thoa giữa trải nghiệm cá nhân và những tác động văn hóa có tính bao quát, chi phối những quan hệ này. Theo Schafer, những bài tình ca của Trịnh thường nhuốm vẻ u sầu của tình dang dở, chịu ảnh hưởng của những buộc ràng xã hội trong văn hóa truyền thống Việt Nam. Trái lại, tình ca của Dylan thường sẫm soi vào những góc nhìn phức tạp, đôi khi mang tính châm biếm về những quan hệ lãng mạn.

Qua những chủ đề phản chiến, tình yêu, Schafer miêu tả Trịnh và Dylan như những nghệ sĩ vừa đối mặt với các mối quan hệ cá nhân, lại vừa gánh vác trách nhiệm công chúng, dùng nghệ thuật để nói lên cảm xúc cá nhân sâu sắc và cũng để tham gia vào những vấn đề xã hội rộng lớn vượt khỏi những hạn hẹp riêng tư. Với Phần I, Trịnh và Dylan được phân tích và khắc họa không chỉ như những nhạc sĩ biểu tượng, mà còn là những khuôn mặt văn hóa truyền đạt cảm xúc chung của xã hội qua những ca khúc của mình, kết nối cái riêng và cái chung.

Ở Phần II “Những Truyền thống Văn chương và Âm nhạc,” Schafer đi tìm nền tảng cội nguồn văn chương và âm nhạc đã định hình nên tác phẩm của Trịnh và Dylan, đồng thời chỉ ra cách mà hai nghệ sĩ này đã phản ứng, phát triển, hay đối nghịch với những truyền thống ấy. Trong phần này, Schafer tìm hiểu những ảnh hưởng đầu đời của Trịnh Công Sơn. Đời sống ấu thơ ở Huế – một không gian pha trộn, hòa hợp truyền thống với hiện đại, và nền giáo dục theo phong cách Pháp đã góp phần hình thành nên phong cách âm nhạc Trịnh. Sinh trưởng khi phong trào Thơ Mới đã xác lập vị trí và trở thành chủ lưu trong văn chương Việt giai đoạn 1932-1945, lớn lên cùng với không gian âm nhạc tiền chiến, Trịnh Công Sơn đồng thời hấp thu những yếu tố văn hóa Việt truyền thống từ ca dao, dân ca, và hợp nhất

vào cảm hứng bắt nguồn từ âm nhạc và văn hóa phương Tây. Dù tinh thần Phật giáo thấm đẫm trong sáng tác âm nhạc của ông, người nghe vẫn dễ dàng nhận ra những biểu tượng và khái niệm Công giáo ở đây, góp phần thể hiện những góc nhìn nhân văn và trình hiện sự giao thoa văn hóa thật tự nhiên, tinh tế.

Với Dylan, Schafer thấy ở ông sự thừa hưởng và phát triển từ truyền thống âm nhạc dân gian Hoa Kỳ, với ngôn từ mộc mạc kể lại những câu chuyện đời thường, nhưng đây lại chính là những sản phẩm âm nhạc mang tính cách mạng về chính trị và xã hội. Nhận giải Nobel văn chương năm 2016, Dylan kế thừa văn chương kinh điển Anh – Mỹ, và chuyển hóa những gì ông đã tiếp nhận được vào ca từ trong ca khúc của mình. Đặt Trịnh và Dylan bên nhau, Schafer nhận ra những khác biệt về tính khí, về cách thể hiện cảm xúc của họ: một Trịnh Công Sơn trầm buồn mà khoan dung đối lập với một Bob Dylan phẫn nộ và cáo buộc. Tất cả những sự khác biệt giữa hai người, theo Schafer, ít nhiều có gốc từ truyền thống văn chương và âm nhạc của họ. Thế nhưng, cả hai nghệ sĩ này đã vượt lên trên những truyền thống đó để tạo nên các tác phẩm vừa mang tính cá nhân lại vừa có tính phổ quát của mình.

Khi bàn về “Hai Truyền thống Tôn giáo khác nhau” ở Phần III, Schafer đã dành số trang đáng kể (gần 200 trang) để chỉ ra sự khác biệt giữa hai truyền thống tôn giáo: Phật giáo của Trịnh Công Sơn và Kitô giáo (Do Thái-Kitô giáo) của Bob Dylan. Schafer dụng công phục dựng bối cảnh tôn giáo của họ. Trịnh Công Sơn trưởng thành trong một không gian văn hóa Phật giáo, dung hợp trong tinh thần “Tam giáo đồng nguyên”, hòa hợp cả Nho và Lão. Truyền thống tôn giáo này ảnh hưởng sâu sắc đến các giá trị khoan dung, từ bi, và với cách ông phản ứng với nỗi đau cá nhân, hay như khi đối mặt với những bi kịch chính trị. Khác với Trịnh, Dylan xuất thân từ nền văn hóa Do Thái-Kitô giáo, nơi tội tổ tông được xem là nguồn cội khổ đau, với niềm tin vào sự cứu chuộc nhờ vào đức tin và thuyết cứu thế. Ca khúc của Dylan

đậm chất khai huyền, nhưng cũng đầy áp phẫn nộ, phản ánh niềm tin Kitô giáo mạnh mẽ của ông.

Phật giáo thấm vào Trịnh Công Sơn và được bộc lộ qua tư tưởng vô ngã và từ bi giải bày trong ca khúc của ông. Ca khúc của Trịnh thường mang lại sự yên bình, chứa chan tình yêu nhân loại, có lúc buồn lắng, nhưng luôn hướng đến chấp nhận và yêu thương theo triết lý Phật giáo. Là một người Do Thái cải đạo thành tín đồ Kitô giáo Phúc Âm, Dylan thể hiện những biến chuyển trong tín ngưỡng trong các album mang tính truyền giáo của ông. Những ca khúc như “Are You Ready?” (Bạn đã sẵn sàng chưa?) của Dylan thể hiện ước muốn thuyết phục người nghe chấp nhận Chúa Jesus, làm rõ nét sự khác biệt lớn với phong cách âm nhạc phi truyền giáo của Trịnh. Sử dụng khung lý thuyết của Kristin Beise Kiblinger nhằm so sánh các tôn giáo dựa trên ba khái niệm: thuyết bao dung (inclusivism), thuyết độc quyền (exclusivism) và thuyết đa nguyên (pluralism), Schafer chỉ ra cách mà Trịnh và Bob – hai nghệ sĩ tuy đại diện cho hai truyền thống tôn giáo tương phản lại có thể đóng góp vào cuộc đối thoại liên tôn giáo. Ở Phần III này, Schafer nhấn mạnh rằng dù có một số điểm tương đồng giữa Trịnh và Dylan, nhưng chính sự khác biệt sâu sắc trong tôn giáo và triết lý sống của họ đã định hình nên phong cách nghệ thuật độc đáo của mỗi người.

## **NGÃM ĐẾN TA**

Trong chuyên khảo so sánh về Trịnh Công Sơn và Bob Dylan, Schafer ý thức rõ về những yếu tố, cả nội tại lẫn ngoại tại, có thể hạn chế ông trong những khuôn tư duy lối mòn, dễ dãi. Phản bác lối so sánh Trịnh Công Sơn là “Bob Dylan của Việt Nam”, nhận rõ sự nguy hiểm của lối nghĩ “Đông phương luận” để tôn trọng và nhìn nhận công bằng với những nghệ sĩ của thế giới phi-Tây-phương như Trịnh Công Sơn – đây là mấy điểm quan trọng khả quan. Chuyên khảo của Schafer về bản chất là liên ngành, so sánh-đối chiếu dựa trên nền tảng liên văn bản, mở rộng đáng kể để bao quát nhiều bình diện khác nhau (như chính trị, xã hội, tôn giáo) của hai đất nước Việt – Mỹ.

Đọc Schafer, ta không khỏi có chút ghen tị, bởi lẽ ông không chịu hạn chế, hay không tự hạn chế, bởi những điều kiện chật hẹp về tư liệu, lý thuyết, góc nhìn và kiến văn. Cho đến nay, ở Việt Nam chưa có một nghiên cứu nào về Trịnh Công Sơn sâu và rộng như của Schafer. Chuyên khảo của ông truyền cho chúng ta thật nhiều cảm hứng để hiểu rằng không thể chỉ khép cửa mà tùy tiện trầm trồ, tự khen. Bên cạnh Dylan, Trịnh lại càng đẹp hơn, đáng yêu hơn bởi sự dung dị, bao dung, khoan thứ có gốc từ nền tảng tôn giáo vô ngã-vị tha của một đất nước phải trải qua bao nghìn năm chinh chiến, mất mát, đau thương, nên lúc nào cũng thiết tha với hòa bình. Đọc Schafer, ta không khỏi “choáng” vì ông bàn về quá nhiều chuyện mà ta, vì duyên do nào đấy, vẫn chưa chạm đến được. Tuy vậy, thế không có nghĩa là Schafer đã thay ta nói được hết cả về Trịnh, về văn chương, hay tôn giáo Việt. Ta trân trọng chuyên khảo của Schafer như một công trình khơi gợi, và hiểu rằng những mạng liên văn bản vẫn đang rộng mở, mời gọi ta nỗ lực hơn nhằm khám phá và hiểu thêm về Trịnh (trong tương quan với những nghệ sĩ thế giới khác, mà Bob Dylan là đơn cử).

Trong phần “Dẫn nhập”, Schafer có dẫn Besty Bowden và khảo cứu *Performed Literature: Words and Music by Bob Dylan* (Văn học biểu diễn: Từ ngữ và âm nhạc của Bob Dylan), theo đó “ca từ được in chỉ là một hướng dẫn sơ bộ về ý nghĩa sẽ được xác lập, trong mỗi buổi trình diễn, bởi giọng hát của ca sĩ và nhạc cụ đi kèm”. Đây là một hướng nghiên cứu tiềm năng, hứa hẹn nhiều kết quả thú vị, đặc biệt trong thời đại Internet và “trí tuệ nhân tạo” (AI) phát triển như hiện nay. Khác với những giới hạn của những thập niên 1990 trở về trước, bạn đọc của tập sách này ở thế kỷ 21 có thể dễ dàng nghe được bất kỳ một ca khúc nào của Bob Dylan trên YouTube hay những nền tảng số khác. Tương tự, “Tiến thoái lưỡng nan” của Trịnh Công Sơn có thể dễ dàng tìm thấy qua những phân trình diễn của Khánh Ly, Ánh Tuyết, Trần Thu Hà, Thanh Lam... và của chính tác giả. Câu chuyện hồi đáp

của người đọc (reader-response) giờ có thể chuyển lên sân khấu, nơi người biểu diễn (ca sĩ, nhạc công) đồng thời là người đọc, diễn giải cách hiểu tác phẩm (ca khúc và ca từ của nó) qua phân trình bày của mình. Nghiên cứu một nhạc sĩ không còn là đặc quyền của lịch sử âm nhạc, bởi lẽ hiểu một nhạc sĩ là hiểu cả một thời đại người ấy sống và sáng tác, trong đó mỗi ca khúc là một tác phẩm văn chương, và mỗi buổi diễn là mỗi lần tác phẩm được tái sinh một cách độc đáo, không bao giờ có sự trùng lặp hoàn toàn.

Bản dịch *Để gió cuốn đi – Tình yêu, Chiến tranh, Sáng tác Ca khúc và Tôn giáo trong Âm nhạc của Trịnh Công Sơn và Bob Dylan* được thực hiện theo phân công dưới đây:

- Phần I “Chiến tranh và Tình yêu”: TS Lê Thụy Tường Vi và Phó Đỗ Quyên dịch
- Phần II “Những Truyền thống Văn chương và Âm nhạc”: TS Đào Lê Na dịch
- Phần III “Hai Truyền thống Tôn giáo khác nhau”: Hoàng Trần Bảo Quyên dịch

Khác với bản nguyên tác tiếng Anh, phần “Phụ lục” trong bản dịch tiếng Việt có thêm danh sách đối chiếu Anh – Việt nhan đề các ca khúc của Bob Dylan được phân tích trong chuyên khảo của John C. Schafer. Ngoài ra, cũng nhờ sự giúp đỡ nhiệt thành của Gia đình Trịnh Công Sơn mà bản dịch tiếng Việt có thêm phụ lục ảnh và tranh đặc sắc của Nhạc sĩ.

Nếu không được phép của GS John C. Schafer và Nhà xuất bản Cal Poly Humboldt (California), tất yếu không thể có bản dịch này. Xin nhận nơi đây sự tri ân sâu sắc của Nhóm biên dịch.

Trong quá trình biên dịch, chúng tôi đã nhận được nhiều sự hỗ trợ quý báu của Ông Nguyễn Trung Trực và Bà Trịnh Vĩnh Trinh (Gia đình Trịnh Công Sơn), Ông Trương Minh Hòa (Thư viện Đại học Fulbright),

Bà Bùi Thu Hằng (Thư viện Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn TP Hồ Chí Minh), Ông Lưu Trọng Văn, TS Trần Hải Yến (Viện Văn học), GS Huỳnh Như Phương (Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn), Nhiếp ảnh gia Dương Minh Long cùng nhiều bạn đồng nghiệp khác. Nhân đây, xin chân thành cảm ơn.

Cuối cùng, xin cảm tạ Omega+ và Ban Biên tập đã rất chuyên nghiệp giúp hoàn thiện bản thảo và tạo điều kiện để sách đến được với bạn đọc gần xa. Bản dịch chắc chắn vẫn còn không ít sai sót, kính mong Quý độc giả niệm tình phủ chính để có thể nhuận sắc thêm. Xin trân trọng cảm ơn.

“Đợi chờ yêu thương trên cây thánh giá  
Đợi xóa sân si dưới bóng bồ đề”

– Trịnh Công Sơn (“Đợi có một ngày”)



## Lời tựa

Hầu hết các chú thích của tôi là ghi chú thư mục, chỉ nhằm xác định nguồn trích dẫn của một câu, một ý tưởng, hoặc một quan điểm. Tuy nhiên, một số chú thích mang tính giải thích sẽ bổ sung thông tin về con người, bài hát, vấn đề hoặc sự kiện mà tôi đang thảo luận.

Trừ khi có nêu rõ một dịch giả khác, tất cả các câu và khổ thơ của các bài hát, bài thơ Việt Nam xuất hiện trong các chương sau đều do vợ tôi, Cao Thị Như Quỳnh, và tôi dịch. Bản dịch của chúng tôi gồm 23 bài hát hoàn chỉnh được đánh dấu hoa thị (\*) sau nhan đề tiếng Việt của chúng, và có thể tìm thấy trong Phụ lục D.

Bản dịch một số bài thơ của các nhà Thơ Mới, được đề cập ở Chương 16 và 17, có thể tìm thấy trong Phụ lục G. Các bài thơ đã được dịch đều có dấu hoa thị sau nhan đề.

Với bản dịch các ca khúc của Trịnh Công Sơn, chúng tôi đã cố gắng truyền tải được ý nghĩa của chúng – một nhiệm vụ không hề đơn giản, như được phân tích trong Chương 19 (“Hiểu về tính mơ hồ trong âm nhạc của Trịnh Công Sơn”). Chúng tôi không chủ ý viết lại những ca từ sao cho có thể hát được.

Đặng Hoàng Lan đã xuất bản tuyển tập đầy đủ nhất bản dịch tiếng Anh của các ca khúc Trịnh Công Sơn. Hãy xem thêm: Đặng Hoàng Lan, *Tôi ơi đừng tuyệt vọng – Don't Despair* (TP Hồ Chí Minh: NXB Hội Nhà Văn, 2020).

Để tham khảo thêm bản dịch tiếng Anh khác của các ca khúc Trịnh Công Sơn, vui lòng truy cập website sau, do nhóm Friends of Trịnh Công Sơn (Những người bạn của Trịnh Công Sơn) duy trì, với hơn 70 bản dịch: [www.tcs-home.org/english](http://www.tcs-home.org/english).

Để tham khảo những bản dịch hay của 14 bài hát nổi tiếng nhất của Trịnh Công Sơn về chiến tranh và hòa bình, xem “Love Songs of a Madman: Poems of Peace & War by Trịnh Công Sơn” (Tình ca người mất trí: Những bài thơ về hòa bình và chiến tranh của Trịnh Công Sơn), do Joseph Do Vinh Tai & Eric Scigliano dịch, trong *Việt Nam Forum* (Diễn đàn Việt Nam) tập 16, *Not a War: American Vietnamese Fiction, Poetry, and Essays* (Không là chiến tranh: Tiểu thuyết, thơ và tiểu luận của người Mỹ gốc Việt), Dan Duffy biên soạn (New Haven, CT: Yale University Council on Southeast Asia Studies [Hội đồng Nghiên cứu Đông Nam Á Đại học Yale], 1997), tr. 225-261.

## Lời tri ân

Vợ tôi, Cao Thị Như Quỳnh, đã giúp tôi nhiều không kể hết. Cô lớn lên ở Huế – quê hương Trịnh Công Sơn, theo học Trường Quốc học Huế, và sau đó giảng dạy tiếng Anh tại Đại học Huế. Cô đã giúp tôi hiểu được tác động của những bài hát của Trịnh Công Sơn đối với giới trẻ ở Huế. Cô cũng là người đã dịch 23 bài hát của Trịnh Công Sơn [sang tiếng Anh] (Xem Phụ lục D).

Cô còn giúp tôi theo những cách thiết thực hơn. Chẳng hạn, cô hỗ trợ tôi dịch đúng một số từ và cụm từ tiếng Việt mà các học giả Việt Nam thường sử dụng. Cô cũng kiểm tra bản thảo đầu tiên của các chương để đảm bảo tôi đã thêm đúng dấu thanh vào các từ tiếng Việt.

Các anh vợ tôi, Cao Huy Thuận và Cao Huy Hóa, đều là Phật tử sùng đạo, đã giúp tôi hiểu sâu hơn về các khái niệm Phật giáo cũng như lịch sử Phật giáo tại Huế.

Em gái của Trịnh Công Sơn là Trịnh Vĩnh Trinh, cùng chồng là Nguyễn Trung Trực, đã vui lòng cho phép chúng tôi trích dẫn lời bài hát của Trịnh Công Sơn, và đưa vào sách một số hình ảnh minh họa từ các tập nhạc của ông.

Barry Hillenbrand, một người bạn thân từ thời chúng tôi cùng tham gia Peace Corps (Đoàn Hòa bình) ở Ethiopia năm 1963-1964, và là phóng viên của tạp chí *Time* tại Việt Nam giai đoạn 1972-1974, đã cho tôi những lời khuyên và sự động viên quý báu.

Dave Van de Mark, một người bạn và chuyên gia máy tính, luôn sẵn sàng đến giúp tôi giải quyết các vấn đề về máy tính bất cứ lúc nào.

Cuối cùng, tôi muốn cảm ơn Nhà xuất bản trường Đại học Cal Poly Humboldt. Thật vui khi được làm việc với Kyle Morgan, Thủ thư phụ trách Truyền thông học thuật và Học thuật số. Colwyn Delany, trợ lý sản xuất, là một người hiệu đính xuất sắc.

## Dẫn nhập

Khi tôi còn học đại học vào những năm 1960, Bob Dylan và Joan Baez là hai ca sĩ yêu thích hàng đầu của tôi. Khi tham gia Tổ chức Hòa bình năm 1963, tôi đã mang theo một số đĩa album LP (long-play) của họ, và nghe chúng ở thành phố Debre Markos, Ethiopia, nơi tôi dạy tiếng Anh. Khi tôi quay lại Hoa Kỳ năm 1965 và đăng ký vào Trường Sau Đại học Harvard về Giáo dục, mọi người đều đang nghe The Beatles. Tôi cũng thế, nhưng tôi không ngừng nghe Baez và Dylan. Sau đó, vào năm 1968, tôi tham gia Tổ chức Tình nguyện Quốc tế (International Voluntary Services – IVS), tiền thân của Tổ chức Hòa bình, do những người theo chủ nghĩa quốc tế và các nhà lãnh đạo tôn giáo thành lập năm 1953. Thierry J. Sagnier, tác giả cuốn lịch sử của IVS, giải thích rằng mặc dù tổ chức này không truyền đạo nhưng nguồn gốc của nó “gắn chặt với chủ nghĩa hòa bình Kitô giáo của các tổ chức Mennonites, Quakers và Brethren”<sup>1</sup>. Khi Tổng thống Kennedy thành lập Tổ chức Hòa bình năm 1961, ông và Sargent Shriver, Giám đốc đầu tiên của Tổ chức, đã nghiên cứu mô hình IVS. Tôi dạy tiếng Anh ở Việt Nam trong hai năm, một năm ở trường Trung học Cơ sở Phan Chu Trinh Đà Nẵng, và một năm tại Đại học Huế. Sau đó, tôi về nước và làm việc tại văn phòng IVS ở Washington D.C. một năm trước khi trở lại Việt Nam, giảng dạy thêm hai năm tại Đại học Huế theo chương trình Fulbright. Ở Việt Nam những năm cuối thập niên 1960 và đầu thập niên 1970, tôi đã nghe những ca khúc của Trịnh Công Sơn, do ông và một ca sĩ tài năng tên Khánh Ly cùng thể hiện. Những bài hát của

---

1. Thierry J. Sagnier, *The Fortunate Few: IVS Volunteers from Asia to the Andes*, Portland, OR: NCNM Press, 2015, tr. xvii.

họ cũng như những bài hát của Joan Baez và Bob Dylan đã in sâu vào ký ức của tôi. Khi nghĩ về quãng thời gian ấy, tôi nhớ đến một trong những bài hát của họ; và khi nghe lại giai điệu đó, tôi lại nhớ về thời kỳ đầy biến động của Việt Nam và Hoa Kỳ.

Động lực viết cuốn mới này đến sau, vào năm 2011, khi tôi biết rằng ngày 10 tháng 4 năm 2011, Bob Dylan sẽ tổ chức một buổi hòa nhạc tại Thành phố Hồ Chí Minh, trong đó sẽ có các ca khúc của Trịnh Công Sơn, người đã qua đời năm 2001. Tôi cũng được biết rằng những bài hát ấy sẽ do các ca sĩ hàng đầu Việt Nam thể hiện. Joan Baez không tham gia, Khánh Ly cũng không, nhưng sự kiện này, ít nhất là thoát nhìn, vẫn có một sự hòa hợp dễ chịu: Trịnh Công Sơn, thường được gọi là “Bob Dylan của Việt Nam”, và chính Bob Dylan cùng xuất hiện – nếu không bằng thể xác, thì ít nhất cũng là về mặt tinh thần.

Thế nhưng sau đó, tôi đọc thêm nhiều bài báo và biết rằng việc hát nhạc Trịnh Công Sơn chỉ là màn mở đầu cho Bob Dylan. Sao lại như thế được? Một trong những nhạc sĩ vĩ đại nhất của Việt Nam lại bị chuyển xuống thành màn “khởi động làm nóng”? Bao lo lắng của tôi về buổi hòa nhạc đã được xác nhận qua các bài bình luận tôi đọc sau đó. Hơn một nửa – một số bài báo còn cho biết có đến bảy mươi phần trăm – khán giả là du khách nước ngoài, người nước ngoài hoặc khách du lịch, nhiều người trong số họ, chán phần trình diễn Việt Nam, đã bắt đầu la hét “Chúng tôi muốn Bob” giữa buổi diễn.<sup>1</sup> Những thông tin

---

1. Duy Lâm, “Bob Dylan ở Việt Nam: Thương nhau như thế quá mười ghét nhau”, <http://vn.news.yahoo.com/bob-dylan-%E1%BB%9F-vi%E1BB%87t-nam--th%C6%BO> (truy cập ngày 14/4/2011) (*Link này hiện nay không còn truy cập được nữa; tuy nhiên, có thể tìm thấy bài viết ở <http://gvn.co/threads/yahoo-bob-dylan-o-viet-nam-thuong-nhau-nhu-the-qua-muoi-ghet-nhau.802706/>, ND*). Những người Việt khác có mặt tại buổi hòa nhạc cũng đồng tình với Duy Lâm. Xem Nguyễn Thuận, “Trịnh Công Sơn và Bob Dylan: Tri ân hay hát lót?”, <http://www.vietnam-plus.vn/Home/Trinh-Cong-Son-va-Bob-Dylan-Tri-an-hay-hat-lot/20114/84995.vn-plus> (truy cập ngày 5/7/2012) (*Link cập nhật: <https://www.vietnamplus.vn/trinh-cong-son-va-bob-dylan-tri-an-hay-hat-lot-post87376.vnp>, truy cập ngày 29/4/2024, ND*); và Linh Phạm, “Nhạc Trịnh ‘lạc’ trong buổi diễn Bob Dylan”, <https://web.archive.org/web/20110417073031/http://www.baomoi.com/>

quảng bá trước buổi hòa nhạc cho rằng Bob Dylan đến Việt Nam để tưởng nhớ và tôn vinh Trịnh Công Sơn – điều này có lý vì nhiều sự kiện đã được lên kế hoạch vào đầu tháng 4 để tưởng niệm 10 năm ngày mất của Trịnh Công Sơn.



Áp phích quảng cáo sự xuất hiện của Bob Dylan ngày 10/4/2011 tại TP Hồ Chí Minh

Tuy nhiên, Bob Dylan không có dấu hiệu gì cho thấy ông từng nghe nói đến Trịnh Công Sơn. Duy Lân viết: “Cái danh ‘Bob Dylan đến Việt Nam để tri ân Trịnh Công Sơn’ lại càng trở nên sống sượng hơn khi suốt cả chương trình, Bob chẳng hề có một câu nhắc đến Trịnh”.<sup>1</sup>

Nhac-Trinh-lac-trong-buoi-dien-Bob-Dylan/71/6044594.epi (truy cập ngày 1/7/2012).  
(Link cập nhật <https://vietnamnet.vn/nhac-trinh-lac-trong-buoi-dien-bob-dylan-16163.html>, truy cập ngày 29/4/2024, ND)

Lưu ý: Trong sách này, hầu hết chú thích là của tác giả, chú thích của người dịch sẽ được ghi rõ (ND). Đôi khi sẽ có chú thích của người dịch bổ sung thêm thông tin cho chú thích của tác giả, khi ấy chúng tôi sẽ để in nghiêng thông tin thêm kèm ghi chú (ND).

1. Duy Lân, “Bob Dylan ở Việt Nam”, TLDD.

Nhiều nhà báo Việt Nam đã trích lời Rod Quinton, nhà sản xuất và quảng bá chương trình người Úc, gọi Trịnh Công Sơn và Bob Dylan là “hai tâm hồn đồng điệu”. Dù chương trình được quảng bá là “cơ hội để hai tâm hồn đồng điệu gặp nhau” nhưng họ chưa bao giờ gặp nhau. Giữa hai phần của buổi diễn, Duy Lâm cho rằng: “Giữa hai phần ấy không có điểm chung, không có tiếng nói chung, không có sự đồng điệu và quan trọng nhất là không có sự công nhận chính thức của chính nhân vật chính: Bob Dylan huyền thoại”.<sup>1</sup>

Tại sao điều này lại xảy ra? Nếu Trịnh Công Sơn là Bob Dylan của Việt Nam, như nhiều người đã tuyên bố, thì rõ ràng hai ca sĩ-nhạc sĩ có những phẩm chất tương đồng mà ban tổ chức lẽ ra có thể khai thác để tạo sự kết nối giữa hai phần của chương trình. Một điểm rõ ràng nhất là cả Trịnh Công Sơn và Bob Dylan đều sáng tác và hát những ca khúc phản chiến. Tuy nhiên, vì nhiều lý do, ban tổ chức đã không thể lấy điểm tương đồng này làm cầu nối gắn kết hai phần của buổi diễn. Họ chắc chắn dự đoán rằng phần lớn khán giả sẽ là những người sinh ra sau khi chiến tranh đã lùi xa. Họ muốn tạo ra một bầu không khí lễ hội, như không khí thường thấy tại các buổi hòa nhạc rock ngoài trời ở phương Tây, nơi giới trẻ cùng nhau vui đùa, uống bia và nhảy theo điệu nhạc. Hai trong số các nhà tài trợ doanh nghiệp cho buổi biểu diễn là Jim Beam, công ty rượu whisky và San Miguel, một nhà sản xuất bia hàng đầu. Buổi hòa nhạc được tổ chức trên sân bóng của trường RMIT (Học viện Công nghệ Hoàng gia Melbourne), ngoại thành Thành phố Hồ Chí Minh. Nhà quảng bá huyền thoại người Úc Michael “Chuggie” Chugg đã hỏi Rod Quinton liệu ông có muốn sản xuất một chương trình của Dylan tại Việt Nam không, và Quinton đã xin được giấy phép của Bộ Văn hóa Việt Nam.<sup>2</sup> Việc những người tổ chức sự kiện này không muốn gợi lại ký ức đau buồn của chiến tranh là điều dễ hiểu.

---

1. Như trên.

2. Rob Schwartz, “Bob Dylan’s First Vietnam Show from Stage Front”, <https://www.billboard.com/music/music-news/bob-dylans-first-vietnam-show-from-stage-front-1178398/> (truy cập ngày 8/1/2012).

Hãy tưởng tượng tác động sẽ ra sao nếu một trong những ca sĩ Việt Nam cất lên bài hát “Ngụ ngôn mùa đông” của Trịnh Công Sơn, với những câu hát:

*Một ngày mùa đông  
Trên con đường mòn  
Một chiếc xe tang  
Trái mìn nổ chậm  
Người chết hai lần  
Thịt da nát tan.<sup>1</sup>*

Hãy tưởng tượng tác động của những câu hát trong “Bài ca dành cho những xác người”, phản ứng đau buồn của Trịnh Công Sơn trước những mất mát và sự tàn phá ở quê hương thân yêu:

*Xác người nằm quanh đây, trong mưa lạnh này  
Bên xác người già yếu, có xác còn thơ ngây  
Xác nào là em tôi, dưới hố hầm này  
Trong những vùng lửa cháy, bên những vồng ngô khoai*

Bốn bài hát trong phân trình diễn nhạc Việt có đề cập đến chiến tranh nhưng không chứa những hình ảnh ghê rợn.<sup>2</sup> Nếu gọi là phản chiến thì chúng cũng chỉ phản chiến một cách nhẹ nhàng. Chẳng hạn, trong bài “Xin mặt trời ngủ yên” – ca khúc mở đầu chương trình – có câu: “Ôi chinh chiến đã mang đi bạn bè”. Một khổ trong bài hát thứ tư, “Em hãy ngủ đi”, mô tả những cánh rừng cháy khô héo – một hình ảnh mà người nghe có thể nhận ra là ám chỉ việc quân đội Mỹ sử dụng chất độc da cam và bom cháy để xóa sổ vùng nông thôn. Trong “Xin cho tôi” –

---

1. Trừ khi có chỉ dẫn khác, tất cả các phân dịch tiếng Anh đều là của Cao Thị Như Quỳnh và John C. Schafer.

Trong phiên bản tiếng Việt của cuốn sách, chúng tôi để trích dẫn đúng lời nhạc của Trịnh Công Sơn (các phân dịch tiếng Anh có thể tham khảo ở phần phụ lục). (ND)

2. Xem Phụ lục A về danh sách các ca khúc của hai nhạc sĩ đã được biểu diễn tại buổi hòa nhạc.